

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 36/2018/HSST

Ngày: 13/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sang

2. Ông Võ Thành Hưng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Hạnh Nhung - là thư ký Toà án nhân dân quận C.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C tham gia phiên toà:* Bà Phạm Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2018 Toà án nhân dân quận C mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2018/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2018/QĐXXX-HS ngày 24/5/2018 đối với bị cáo:

LÊ MINH N. Sinh năm: 1989. ĐKTT: Ấp t, xã t, huyện P, thành phố Cần Thơ. Chỗ ở: Ấp T, xã T, huyện P, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Tài xế. Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Y (sống) và bà: Lê Thị B (sống); vợ: Phạm Thị L; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/12/2017 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Võ Thanh P; sinh năm: 1981 (đã chết). Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện hợp pháp của bị hại:

- Chị **Lưu Thị H,** sinh năm: 1979 (vợ Võ Thanh P). Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- Bà **Phạm Thị Thu B,** sinh năm: 1953 (mẹ Võ Thanh P). Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- Ông **Võ Văn T,** sinh năm: 1953 (cha Võ Thanh P). Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh **Nguyễn Hùng V.** Sinh năm: 1994. Địa chỉ: ấp MH xã B, huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Có mặt.
- Chị **Châu Khả Nh.** Sinh năm: 1995. Địa chỉ: ấp M, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Vắng mặt.
- Bà **Ngô Thị Thu V1.** Sinh năm: 1981. Địa chỉ: đường H, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.
- Ông **Đặng Văn M.** Địa chỉ: Ấp Q, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Vắng mặt.

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH MTV Mua bán Củ Trầu P. Địa chỉ: khu vực N, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ. Đại diện pháp luật: Ông **Nguyễn Văn L.**; sinh năm: 1978- Giám đốc Công ty. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 08/6/2017, Võ Thanh P điều khiển xe mô tô biển số 65X1-1924 lưu thông theo hướng từ nút giao thông IC3 về Cảng Cái Cui, đến giữa Cầu Bùng Bình, đường V, khu vực PT, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 83C1-377.00 do Nguyễn Hùng V điều khiển chở Châu Khả Nh đang chạy phía trước cùng chiều, sát lề bên phải. Sau khi va chạm, xe mô tô biển số 65X1-1924 do Võ Thanh P điều khiển tiếp tục va chạm vào đầu xe ô tô tải mang biển số 65C-093.00 do Lê Minh N điều khiển lưu thông hướng ngược lại. Hậu quả làm Võ Thanh P bị thương nặng, đến ngày 09/6/2017 tử vong tại bệnh viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 42/TgT ngày 12/7/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế thành phố Cần Thơ kết luận: Nguyễn Thanh P chết do vỡ sọ phức tạp, kích thước vỡ sọ lớn.

Nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do Lê Minh N điều khiển xe ô tô biển số 65C-093.00 lưu thông không đi đúng phần đường.

Sau khi xảy ra tai nạn, Châu Khả Nh và Nguyễn Hùng V đã điều khiển xe rời khỏi hiện trường nên Công an quận C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hùng V về hành vi gây tai nạn giao thông rồi bỏ trốn, không trình báo với cơ quan thẩm quyền. Nguyễn Hùng V và Châu Khả Nh đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình bị hại **10.000.000đ.**

Xe ô tô tải mang biển số 65C-093.00 thuộc sở hữu của Công ty TNHH MTV Mua bán Củ Trầu P. Đại diện Công ty và bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại **160.000.000đ.**

Tại Cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 13/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố Lê M N về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao

thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu kết luận vụ án:

- Vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã viện dẫn.

- Xét thấy, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo; về nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có thời gian phục vụ quân ngũ. Do đó, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo từ **09 tháng đến 12 tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **18 tháng đến 24 tháng**.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm.

Về vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Lê Minh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của Châu Khả Nh và Nguyễn Hùng V tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 08/6/2017, Biên bản dựng lại hiện trường ngày 12/6/2017 và các tài liệu, chứng cứ khác. Do đó, xét thấy có đủ cơ sở để kết luận: hành vi của bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 65C-093.00 lưu thông không đúng phần đường, lấn sang bên trái phần đường ngược lại để giảm tốc khi cho xe lên dốc cầu dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 65X1-1924 do Võ Thanh P điều khiển theo hướng ngược lại; hậu quả Võ Thanh P tử vong do vỡ sọ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là chính xác.

[3] Xét thấy, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 thì những điều khoản có lợi cho người phạm tội

của Bộ luật hình sự năm 2015 được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước ngày 01/01/2018.

Theo đó, tại khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định: Người thực hiện tội phạm nghiêm trọng do vô ý gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe,... của người khác, đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả và được người đại diện của người bị hại tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự thì có thể được miễn trách nhiệm hình sự.

Đối chiếu với vụ án này, bị cáo lần đầu thực hiện tội phạm nghiêm trọng do vô ý, gây thiệt hại về tính mạng của anh P, đã được người đại diện của anh P tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự nên đủ điều kiện có thể được miễn trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, đã gây ra thiệt hại cho tính mạng của anh Võ Thanh P nên không xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, chỉ xem đây là tình tiết giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Bị cáo là người trưởng thành, đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Bị cáo thấy trước được hành vi của mình là nguy hiểm, có thể gây thiệt hại nghiêm trọng cho tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác nhưng bị cáo đã quá tự tin cho rằng hậu quả đó sẽ không xảy ra. Do đó, cần phải buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự và có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo cho bị cáo biết tôn trọng tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả và bồi thường thiệt hại cho gia đình anh P; gia đình người bị hại có yêu cầu bãi nại; về nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có thời gian phục vụ quân ngũ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Bên cạnh đó, bị cáo hiện tại có nơi cư trú rõ ràng vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội vì vậy không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng hình phạt tù có điều kiện cũng đủ tác dụng răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

[6] Ngoài ra, để nâng cao tính răn đe đối với bị cáo, cần áp dụng hình phạt bổ sung, cấm bị cáo lái xe ô tô, ô tô tải, máy kéo kéo rơmooc trong thời hạn 01 năm, kể từ khi án có hiệu lực .

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo và chủ xe ô tô đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng cộng **160.000.000đ**; Nguyễn Hùng V và Châu Khả Nh đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình bị hại **10.000.000đ**. Đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm nên không giải quyết.

[8] *Về vật chứng:*

- Giấy phép lái xe hạng C do bị cáo đứng tên, cần tạm giữ cho đến khi bị cáo chấp hành xong thời hạn của hình phạt bổ sung thì bị cáo sẽ được nhận lại.

- 01 xe ô tô biển số 65C-093.00 thuộc sở hữu của Công ty TNHH MTV Mua bán Củi Trấu P, cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chủ sở hữu nên công nhận.

- 01 xe mô tô biển số 65X1-1924 do bà Ngô Thị Thu V1 đứng tên giấy đăng ký xe, bà V1 đã bán lại cho người khác nhưng không làm thủ tục sang tên. Anh Võ Thanh P đã mua lại xe nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chủ sở hữu là bà Lưu Thị H nên công nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu **200.000đ** án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Lê Minh N phạm tội: “***Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ***”.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ.

Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Khoản 1, 5 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Lê Minh N **12 (Mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **02 (Hai)** năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 13/6/2018.

Giao cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, thành phố Cần Thơ quản lý, giáo dục Lê Minh N trong thời gian thử thách của án treo.

Cấm bị cáo lái xe ô tô, ô tô tải và máy kéo kéo rơmoóc trong thời hạn **01 (Một) năm**, kể từ ngày án có hiệu lực.

2. Về trách nhiệm dân sự: chủ xe ô tô và bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng cộng **160.000.000đ**; Nguyễn Hùng V và Châu Khả Nh đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình bị hại **10.000.000đ**. Đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm nên không giải quyết

3. Về vật chứng: Áp dụng: Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Lê M N, sau thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (tức sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung).

- Công nhận việc xử lý vật chứng của cơ quan Điều tra: Trả lại cho chủ sở hữu 01 xe ô tô biển số 65C-093.00 và 01 xe mô tô biển số 65K1-1924.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu **200.000đ** (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa, kể từ ngày nhận được bản sao bản án đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa; bị cáo và các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ.
- VKSND Q. C.
- Trại giam, Công an Q. C.
- Cơ quan Thi hành án.
- Bị cáo.
- Các đương sự.

Nguyễn Thị Thùy Trang